

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 15 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐTP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
(Về việc xác định con cho cha mẹ)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Thanh Bình
- Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Quyết
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 234/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 về việc “Xác định con cho cha, mẹ” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1991, số căn cước: 038191052015, cấp ngày: 20/12/2024; địa chỉ thường trú: Số E Đại lộ B, khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh và ông Wang B, sinh năm: 1980, số CCCD: 412702198005015515, cấp ngày: 23/5/2008; địa chỉ thường trú: Số P, Khu S, Khu tập thể Chính quyền, thị trấn V, thành phố H, tỉnh Hà Nam, nước Trung Quốc; cùng địa chỉ tạm trú: Số G, đường N khu nhà ở Thương mại và Dịch vụ P, Tổ 23, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. SĐT bà P 0387.187.788, có mặt.

- Người phiên dịch: Bà Trương Thị Tú P1, sinh năm 1977, địa chỉ thường trú: Số A Ấp C, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số D Đại lộ B, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị P và ông Phạm Trung T, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa) là vợ chồng, đăng ký kết hôn năm 2015. Trong quá trình chung sống, hai bên phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2020. Đến năm 2024, bà P và ông T ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 10/2024/QĐCNTTLN ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa (cũ).

Trong thời gian ly thân với ông T, bà P đã chung sống cùng ông Wang B. Đến ngày 18/11/2023, bà P sinh một bé gái tại Bệnh viện P2 theo Giấy chứng sinh số 1537, quyền số: S1 ngày 18/11/2023 của Bệnh Viện P2. Giấy chứng sinh nêu trên có ghi nhận nội dung họ và tên mẹ là Nguyễn Thị P, họ và tên cha là Vương Bảo K (tên tiếng Việt của ông Wang B).

Do biết rõ cháu N là con của bà P và ông Wang B nên khi ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, ông T không đề cập, đưa ra yêu cầu giải quyết con chung là cháu Wang Gia N.

Để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu N (với tên cha là Wang B và mẹ là Nguyễn Thị P), bà P đã thực hiện thủ tục xét nghiệm ADN, theo Kết luận giám định ADN số VC12813/2024 ngày 16/12/2024 của Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng Công nghệ V, kết luận: "Anh Wang B và cháu Wang G có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99,999999026%". Tuy nhiên do cháu Ngọc S ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà P và ông Phạm Trung T nên Phòng Tư pháp - Ủy ban nhân dân thành phố T đã hướng dẫn bà P đến Tòa án để yêu cầu giải quyết việc xác định con cho cha mẹ theo quy định pháp luật.

Vì vậy, ngày 06/5/2025, bà P và ông Wang B nộp đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu Wang Gia N, sinh ngày 18/11/2023 theo Giấy chứng sinh số 1537, quyền số: S1 ngày 18/11/2023 của Bệnh Viện P2 là con chung của bà P và ông Wang B.

Bà P và ông Wang B giao nộp cho Tòa án: *Hộ chiếu của ông Wang B (bản sao); Căn cước của bà Nguyễn Thị P (bản sao); Thông tin đăng ký tạm trú của ông Wang B (bản chính); Xác định thông tin về cư trú của bà Nguyễn Thị P (bản chính); Giấy chứng sinh số 1537, quyền số: S1 ngày 18/11/2023 của Bệnh Viện P2 (bản sao); Kết luận giám định ADN số VC12813/2024 ngày 16/12/2024 của Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng Công nghệ V (bản sao); Giấy chứng nhận kết hôn của bà P và ông Phạm Trung T (bản photo); Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 10/2024/QĐCNTTLN ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.*

Tại phiên họp,

- Bà Nguyễn Thị P và ông Wang B giữ nguyên yêu cầu, giao nộp bản dịch tiếng Việt CCCD và địa chỉ thường trú của ông Wang B cho Tòa án.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu xác định con cho cha mẹ của bà Nguyễn Thị P và ông Wang B có căn cứ, phù hợp pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Yêu cầu của bà Nguyễn Thị P và ông Wang B là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án (quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự). Do bà P và ông Wang B có nơi cư trú tại phường B, Thành phố Hồ Chí Minh nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh (quy định tại điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự). Căn cứ Điều 25, 39, khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Dân sự thì yêu cầu của bà P và ông Wang B thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu yêu cầu.

[2] Xét chứng cứ, yêu cầu của bà P và ông Wang B, thấy rằng:

Tại Giấy chứng sinh số 1537, quyền số: S1 ngày 18/11/2023 của Công ty TNHH P2, xác định: Họ và tên mẹ Nguyễn Thị P, sinh năm 1991, nơi đăng ký thường trú; xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; họ và tên cha: Vương Bảo K đã sinh con vào lúc 07 giờ 05 phút ngày 18/11/2023, giới tính của con: Nữ.

Tại Kết luận giám định ADN của Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng Công nghệ V, kết luận: "Anh Wang B và cháu Wang G có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99,999999026%".

Xét thấy, giấy chứng sinh nêu trên xác định mẹ của cháu Wang Gia N là bà Nguyễn Thị P; kết luận của Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng Công nghệ Vietcare nêu trên xác định cha của cháu Wang Gia N là ông Wang B. Đồng thời, bà P và ông Wang B đều thừa nhận cháu Wang Gia N là con chung của ông bà. Do đó, căn cứ Điều 92, khoản 5 Điều 94, khoản 1, 6 Điều 95 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án chấp nhận yêu cầu xác định cháu Wang Gia N là con của bà P và ông Wang B.

[3] Từ những nhận định trên xét thấy ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết việc hôn nhân gia đình có căn cứ chấp nhận.

[4] Về lệ phí việc dân sự: bà P và ông Wang B phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 92, khoản 5 Điều 94, khoản 1, 6 Điều 95 các Điều 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 25, 39, khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu xác định con cho cha, mẹ của bà Nguyễn Thị P và ông Wang B.

Xác nhận cháu Wang Gia N (nữ), sinh ngày 18/11/2023 theo Giấy chứng sinh số 1537, quyền số: S1 ngày 18/11/2023 của Công ty TNHH P2 là con của bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1991, số căn cước: 038191052015, cấp ngày: 20/12/2024; địa chỉ thường trú: Số E Đại lộ B, khu phố H, phường P, Thành phố

Hồ Chí Minh và ông Wang B, sinh năm: 1980, số CCCD: 412702198005015515, cấp ngày: 23/5/2008; địa chỉ thường trú: Số P, Khu S, Khu tập thể Chính quyền, thị trấn V, thành phố H, tỉnh Hà Nam, nước Trung Quốc; cùng địa chỉ tạm trú: Số G, đường N khu nhà ở Thương mại và Dịch vụ Phú Mỹ, Tổ 23, khu phố Phú Mỹ 5, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị P và ông Wang B chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đồng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003765 ngày 19/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Thị P và ông Wang B có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- TAND-VKSND TP . HCM;
- VKSND KV15 -TP . HCM;
- Phòng THADS TP . HCM;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

Trần Thanh Bình